

Số: 222 /QĐ-SYT

Bình Phước, ngày 05 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

“Về việc cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh đối với
Dịch vụ tiêm chích thay băng CN Trần Thị Ngọc Thúy”

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 Quốc hội thông qua ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Tổ thẩm định cơ sở hành nghề Y, Dược tư nhân,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh đối với Dịch vụ tiêm chích thay băng CN Trần Thị Ngọc Thúy như sau:

- Địa chỉ: số 100, tổ 1, ấp 1, xã Thanh Hòa, Huyện Bù Đốp.
- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Trần Thị Ngọc Thúy. Số CCHN: 000184/BP-CCHN. Ngày cấp: 31/05/2012. Nơi cấp: Sở Y tế Bình Phước (có giấy phép kèm theo).

Điều 2: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.

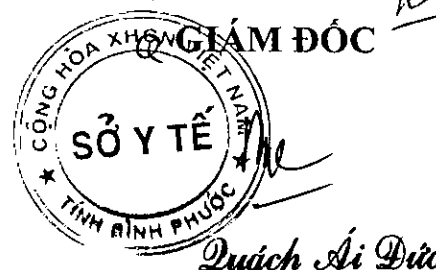
Điều 3: Dịch vụ tiêm chích thay băng CN Trần Thị Ngọc Thúy phải thực hiện đúng phạm vi hoạt động chuyên môn cho phép và quy trình kỹ thuật chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5: Các ông, (bà) Trưởng phòng Nghiệp vụ, Chánh Thanh tra Sở và Dịch vụ tiêm chích thay băng CN Trần Thị Ngọc Thúy chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- UBND huyện Bù Đốp;
- TTYT huyện Bù Đốp;
- Lưu VT, NV.



1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions and activities. It emphasizes the need for transparency and accountability in financial reporting.

2. The second part of the document outlines the various methods and techniques used to collect and analyze data. It covers both qualitative and quantitative research approaches, highlighting their strengths and limitations.

3. The third part of the document focuses on the ethical considerations surrounding data collection and analysis. It discusses the importance of informed consent, confidentiality, and the responsible use of research findings.

4. The fourth part of the document addresses the challenges and limitations of data analysis. It explores issues such as data quality, missing data, and the potential for bias in statistical inference.

5. The fifth part of the document discusses the application of data analysis in various fields, including business, social sciences, and healthcare. It provides examples of how data-driven insights can inform decision-making and improve outcomes.

6. The sixth part of the document concludes by summarizing the key findings and implications of the research. It emphasizes the need for continued research and innovation in data analysis to address emerging challenges and opportunities.

7. The seventh part of the document provides a list of references and sources used in the research. It includes books, articles, and online resources that provide further information on the topics discussed in the document.

8. The eighth part of the document contains a list of appendices and supplementary materials. These materials provide additional data, charts, and tables that support the findings and conclusions of the research.

9. The ninth part of the document discusses the future directions of research in data analysis. It identifies key areas for further exploration and the potential impact of emerging technologies on the field.

10. The tenth part of the document provides a final summary and conclusion. It reiterates the main points of the document and expresses the author's hope that the research will contribute to a better understanding of data analysis and its applications.

11. The eleventh part of the document contains a list of acknowledgments. It expresses gratitude to the individuals and organizations that provided support and assistance throughout the research process.

12. The twelfth part of the document contains a list of contact information for the author. It includes the author's name, address, phone number, and email address, allowing readers to reach out for more information or to request a copy of the document.

13. The thirteenth part of the document contains a list of footnotes and endnotes. These notes provide additional details and references for specific points mentioned in the main text of the document.

14. The fourteenth part of the document contains a list of tables and figures. These visual aids present data in a clear and concise manner, making it easier for readers to understand the results of the research.

15. The fifteenth part of the document contains a list of references. These references provide a comprehensive list of the sources used in the research, allowing readers to explore the original works and verify the accuracy of the information presented in the document.

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 175 /BP-GPHĐ

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Tổ thẩm định cơ sở hành nghề Y, Dược tư nhân,

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Dịch vụ tiêm chích thay băng CN Trần Thị Ngọc Thúy

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Trần Thị Ngọc Thúy

Số chứng chỉ hành nghề: 000184/BP-CCHN. Ngày cấp: 31/05/2012.

Nơi cấp: Sở Y tế Bình Phước

Hình thức tổ chức: Dịch vụ tiêm chích thay băng.

Địa điểm hành nghề: số 100, tổ 1, ấp 1, xã Thanh Hòa, Huyện Bù Đốp.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.

Thời gian làm việc hằng ngày: Sáng từ 05 h đến 7 h 30; Trưa từ 11 h đến 14 h; Chiều từ 16 h 30 đến 20 h tất cả các ngày trong tuần.

Bình Phước, ngày 05 tháng 7 năm 2019

